

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ dựng phim K44.

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Anh				
2	Nguyễn Phương Anh				
3	Đặng Thành Đạt				
4	Vũ Văn Đạt				
5	Phương Đức Duy				
6	Lê Hoàng Hải				
7	Trương Duy Hiếu				
8	Ngô Bích Hòa				
9	Nguyễn Thị Hồng				
10	Đỗ Ngọc Huy				
11	Hoàng Tuấn Huy				
12	Đặng Nguyễn Khánh Linh				
13	Ngô Lâm Nhi				
14	Nguyễn Thị Thanh Thảo				
15	Nguyễn Thu Trang				
16	Trần Quốc Trung				
17	Nguyễn Trí Vinh				
18	Phạm Đoàn Anh Vũ				
19	Đàm Quốc Vượng				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ dựng phim K44.

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Đức Anh				
2	Nguyễn Phương Anh				
3	Đặng Thành Đạt				
4	Vũ Văn Đạt				
5	Phương Đức Duy				
6	Lê Hoàng Hải				
7	Trương Duy Hiếu				
8	Ngô Bích Hòa				
9	Nguyễn Thị Hồng				
10	Đỗ Ngọc Huy				
11	Hoàng Tuấn Huy				
12	Đặng Nguyễn Khánh Linh				
13	Ngô Lâm Nhi				
14	Nguyễn Thị Thanh Thảo				
15	Nguyễn Thu Trang				
16	Trần Quốc Trung				
17	Nguyễn Trí Vinh				
18	Phạm Đoàn Anh Vũ				
19	Đàm Quốc Vượng				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ dựng phim K44.

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Đức Anh					
2	Nguyễn Phương Anh					
3	Đặng Thành Đạt					
4	Vũ Văn Đạt					
5	Phương Đức Duy					
6	Lê Hoàng Hải					
7	Trương Duy Hiếu					
8	Ngô Bích Hòa					
9	Nguyễn Thị Hồng					
10	Đỗ Ngọc Huy					
11	Hoàng Tuấn Huy					
12	Đặng Nguyễn Khánh Linh					
13	Ngô Lâm Nhi					
14	Nguyễn Thị Thanh Thảo					
15	Nguyễn Thu Trang					
16	Trần Quốc Trung					
17	Nguyễn Trí Vinh					
18	Phạm Đoàn Anh Vũ					
19	Đàm Quốc Vượng					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ dựng phim K44.

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Đức Anh					
2	Nguyễn Phương Anh					
3	Đặng Thành Đạt					
4	Vũ Văn Đạt					
5	Phương Đức Duy					
6	Lê Hoàng Hải					
7	Trương Duy Hiếu					
8	Ngô Bích Hòa					
9	Nguyễn Thị Hồng					
10	Đỗ Ngọc Huy					
11	Hoàng Tuấn Huy					
12	Đặng Nguyễn Khánh Linh					
13	Ngô Lâm Nhi					
14	Nguyễn Thị Thanh Thảo					
15	Nguyễn Thu Trang					
16	Trần Quốc Trung					
17	Nguyễn Trí Vinh					
18	Phạm Đoàn Anh Vũ					
19	Đàm Quốc Vượng					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

